TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2025/HS-ST
Ngày: 24/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Đẹp

Bà Võ Thị Thanh Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bảo T - sinh năm: 1994 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Thường trú: 15/4F, Ấp 43, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: 15/4F, Ấp 11, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn N (chết) và bà Nguyễn Thị R; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong ngày 12/5/2022. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Thanh H, sinh ngày 26/8/1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: 236B/4B L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: 236B/4B L, Phường 1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Bảo T là người nghiện, để có tiền tiêu xài nên T bắt đầu bán ma túy từ tháng 01/2025. Ngày 03/01/2025, người nghiện tên Nguyễn Thanh H liên lạc vào số điện thoại 0902.785.503 của T hỏi mua ma túy đá, T đồng ý và hẹn tại khu vực góc giao lộ đường Nguyễn Thị Ai – Tân Xuân.Trung Chánh 1 thuộc xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn để giao dịch, khi đến nơi, T giao ma túy và nhận 200.000đồng từ Nguyễn Thanh H. Nguồn ma túy T mua của một người tên U (chưa rõ lai lịch) ở khu vực xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn với giá 150.000đồng.

Đến ngày 21/01/2025, H đang điều khiển xe mô tô biển số 59P1-064.98 đến trước địa chỉ 411 Lê Văn Sỹ, phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ 363 Công an Quận 3 kiểm tra phát hiện trong điện thoại của H có nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy với T nên triệu tập T đến làm việc, đồng thời chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn để giải quyết. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Bảo T khai nhận hành vi phạm tội như trên. T đã bán ma túy cho H 01 lần, thu lợi bất chính 50.000 đồng. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Thị Bảo T: Dương tính với chất ma túy .

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu POCO M3 màu xanh, số IMEI 1: 861664057709942; số IMEI 2: 861664057709959, T sử dụng liên lạc vào việc phạm tội;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128GB, số IMEI: 35917607775202, H sử dụng liên lạc vào việc phạm tội;

Đối với người tên "U" đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch để xử lý.

Đối với Nguyễn Thanh H, là người nghiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã bàn giao cho Công an Quận 3 để áp dụng biện pháp đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSKV8 ngày 13/8/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bảo T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bảo T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bảo T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù, phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Poco M3 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus 128Gb (đã qua sử dụng).

- Buộc bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi là 50.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Bảo T thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ hình phạt, và nộp lại số tiền thu lợi là 50.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Lời khai của Nguyễn Thị Bảo T tại phiên tòa phù hợp với biên bản ghi lời khai, đối chất, nhận dạng, xác định nơi xảy ra vụ việc, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án và phù hợp với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Bảo T là người nghiện, để có tiền tiêu xài nên T bắt đầu bán ma túy từ tháng 01/2025. Ngày 03/01/2025, người nghiện tên Nguyễn Thanh H liên lạc vào số điện thoại 0902.785.503 của T hỏi mua ma túy đá, T đã giao ma túy và nhận 200.000đồng từ Nguyễn Thanh H tại khu vực góc giao lộ đường Nguyễn Thị Ai và đường Tân Xuân.Trung Chánh 1 thuộc xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Nguồn ma túy T mua của một người tên U (chưa rõ lai lịch) ở khu vực xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn với giá 150.000đồng và bán lại cho Hùng 200.000đồng, thu lợi bất chính 50.000đồng.

[4] Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Bảo T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều khoản đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi đang mang thai do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5.3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có 03 con còn nhỏ và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự .

[7] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy là 50.000đồng.

[8] Đối với người tên "U" đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch để xử lý. Đối với Nguyễn Thanh H, là người nghiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã bàn giao cho Công an Quận 3 để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Poco M3 (đã qua sử dụng) không kiểm tra được tình trạng bên trong số Imei, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus 128Gb (đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng bên trong: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bảo T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000đồng.

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Poco M3 (đã qua sử dụng) không kiểm tra được tình trạng bên trong số Imei, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus 128Gb (đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 03/9/2025).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND KV8-TP.HCM;
- PTHADS KV8-TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam